



Bài báo nghiên cứu

**THIẾT KẾ WEBSITE HỖ TRỢ DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
CHO HỌC SINH LỚP 4
THEO PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC DỰ ÁN**

*Bùi Nguyễn Bích Thy**, *Nguyễn Cát Lượng*, *Phạm Thị Quỳnh Anh*,
Lê Ngọc Yến Nhi, *Nguyễn Thị Phương Trang*

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Tác giả liên hệ: Bùi Nguyễn Bích Thy – Email: thybnb@hcmue.edu.vn*

Ngày nhận bài: 16-8-2022; ngày nhận bài sửa: 15-12-2022; ngày duyệt đăng: 15-01-2023

TÓM TẮT

Bài viết này nhằm mục tiêu đề xuất cách thức xây dựng website hỗ trợ dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 4 và minh họa một số hoạt động tổ chức dạy học dự án với website. Nghiên cứu đã thiết kế một giao diện website gồm bốn dự án dạy học Tiếng Việt: (1) Covid – hãy tránh xa; (2) Rác thải nhựa – chuyện không của riêng ai; (3) Em đọc sách; (4) Gieo mầm xanh. Thời lượng mỗi dự án kéo dài từ 2 đến 6 tuần, bao gồm các hoạt động đọc, viết, nói và nghe cũng như tích hợp hoạt động của các môn học khác (trồng cây, vẽ tranh, thiết kế Poster hoặc Power Point...). Kết quả thử nghiệm tại hai trường tiểu học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy tính khả thi qua việc học sinh đánh giá cao về hình thức và nội dung của website, đồng thời thể hiện sự thích thú và đạt được hiệu quả học tập khi tham gia học tập với website.

Từ khóa: dạy học dự án; mô hình học tập kết hợp; học sinh lớp 4; môn Tiếng Việt; website

1. Giới thiệu

Tiếng Việt là môn học đóng vai trò quan trọng trong Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) với thời lượng dạy học nhiều hơn các môn học khác ở tiểu học (Ministry of Education and Training (MOET), 2018a). Môn Tiếng Việt góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực chung, đặc biệt là hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học cho học sinh (MOET, 2018b). Nhằm đáp ứng mục tiêu đó, giáo viên tiểu học đã áp dụng phương pháp dạy học dự án vào dạy học (Nguyen, 2018). Tuy nhiên, phương pháp này thường chỉ được thực hiện ở hình thức trực tiếp tại lớp. Theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, các trường cần triển khai dạy và học từ xa, ứng dụng công

Cite this article as: Bui Nguyen Bích Thy, Nguyen Cat Luong, Pham Thi Quynh Anh, Le Ngoc Yen Nhi, & Nguyen Thi Phuong Trang (2023). Designing a website to teach the Vietnamese language subject to 4 graders using a project-based teaching method. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 20(1), 33-44.

nghe số để hỗ trợ dạy học. Với xu hướng này, dạy học dự án không những thực hiện ở hình thức trực tiếp mà còn cần hướng đến dạy học kết hợp trực tuyến hoặc trực tuyến hoàn toàn.

Việc thiết kế công cụ tổ chức dạy học dự án trực tuyến là một vấn đề còn e ngại với giáo viên (Swart, 2016). Do đó, bài viết này đề xuất cách thức xây dựng website dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 4 và minh họa một số hoạt động dạy học dự án với website. Bài viết hướng đến giải quyết những khó khăn cho giáo viên tiểu học với xu hướng đổi mới ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, đồng thời phù hợp với định hướng dạy học trực tuyến đang được đẩy mạnh như hiện nay (MOET, 2018c).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp được sử dụng lần lượt là phương pháp nghiên cứu lí luận và phương pháp thử nghiệm. i) Phương pháp nghiên cứu lí luận: tổng hợp, đánh giá thông tin từ các nguồn khác nhau liên quan đến vấn đề nghiên cứu làm căn cứ xây dựng website. ii) Phương pháp thử nghiệm: tổ chức dạy học với website đã thiết kế cho học sinh khối lớp 4 từ tháng 3-4/2022 (n = 73) nhằm đánh giá tính khả thi, hiệu quả của website trong việc phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh trong môn Tiếng Việt. Học sinh tham gia thử nghiệm học theo hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid-19.

2.2. Kết quả và thảo luận

2.2.1. Phương pháp dạy học dự án

- *Khái niệm*

Dạy học dự án là hình thức dạy học mà người học thực hiện nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, nhằm tạo ra các sản phẩm (Shaban, 2018). Trong đó, các nhiệm vụ học tập thường yêu cầu học sinh giải quyết tình huống gắn liền với thế giới thực dưới sự hướng dẫn của giáo viên (Tran et al., 2019). Để thực hiện dự án, học sinh cần vận dụng kiến thức, kĩ năng đặc thù của môn học và liên môn, sử dụng công cụ và kĩ thuật số để giải quyết vấn đề, tạo ra sản phẩm (Krajcik & Shin, 2014).

- *Đặc điểm*

Các dự án bắt đầu bằng một vấn đề thực tiễn, kết hợp nhiều môn học khác nhau nhằm giải quyết vấn đề mang tính phức hợp (Shaban, 2018). Vì vậy, nội dung hoạt động của dự án thường đa dạng. Mặt khác, dạy học dự án là sự kết hợp giữa hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm cũng như với lực lượng xã hội khác (Nguyen, 2018). Dù vô hình hay hữu hình thì sau mỗi dự án đều tạo ra các sản phẩm mang lại giá trị cho bản thân học sinh hoặc cho xã hội (Vander & Liebttag, 2018). Dạy học dự án góp phần gắn liền nhà trường với địa phương và mang lại tác động tích cực đối với xã hội (Mentzer et al., 2017).

2.2.2. Website hỗ trợ dạy học

- *Khái niệm*

Website hỗ trợ dạy học là phương tiện dạy học bao gồm một tập hợp các công cụ tiện ích và giao diện (trình diễn các thông tin đa phương tiện: văn bản, hình ảnh, âm thanh...) để

hỗ trợ cho việc dạy và học. Website không chỉ giúp học sinh học tại trường mà có thể học mọi nơi, học mọi lúc. Ngoài ra, các công cụ trên website có khả năng lưu trữ các nhận xét và đánh giá quá trình của học sinh, các em có thể xem lại phản hồi bất kì lúc nào trong và sau dự án. Động lực học tập của học sinh nhờ đó mà tăng lên (Chanpet et al., 2018).

- *Tiêu chí của một website hỗ trợ dạy học*

Để một website được sử dụng hiệu quả trong dạy và học đối với lứa tuổi tiểu học, Hiệp hội Thư viện Hoa Kỳ (2022) đưa ra các tiêu chí đánh giá (xem Bảng 1).

Bảng 1. Tiêu chí đánh giá của một website giáo dục

STT	Tiêu chí	Nội dung của tiêu chí
1	Nội dung	Đáp ứng nội dung, yêu cầu của môn học Tiêu đề website phù hợp với mục đích trang web hướng đến Chủ đề liên quan và phù hợp với đối tượng học sinh, dễ hiểu Đa dạng các hoạt động, sắp xếp theo tiến trình phát triển tư duy Chất lượng nội dung, bài tập được chú ý và nâng cao Thông tin trên website được cập nhật thường xuyên và chính xác
2	Hình thức	Thiết kế trang web hấp dẫn và phù hợp đối tượng học sinh Văn bản dễ đọc; đồ họa, phông chữ và hình nền không gây rối mắt Có thể di chuyển các mục trong trang web một cách dễ dàng Đồ họa trên website phù hợp với nội dung và tâm sinh lí học sinh Văn bản trên website viết đúng chính tả và ngữ pháp

2.2.3. Thiết kế website hỗ trợ dạy học dự án trong môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 4

- *Quy trình thiết kế*

- Giai đoạn 1: Chuẩn bị nội dung website

Ở giai đoạn này, chúng tôi nghiên cứu các tài liệu về công cụ website và Chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018 để thiết kế các dự án học tập.

- Giai đoạn 2: Thiết kế website hỗ trợ dạy học dự án trong môn Tiếng Việt (lớp 4)

Dựa vào kế hoạch đã xây dựng, chúng tôi tiến hành thiết kế website; đồng thời tìm kiếm nội dung, hình ảnh để đưa lên giao diện website.

- Giai đoạn 3: Thử nghiệm và hoàn thiện website

Website được thử nghiệm dạy học trong môn Tiếng Việt cho đối tượng học sinh khối lớp 4. Căn cứ vào kết quả thử nghiệm, website được tiếp tục chỉnh sửa và hoàn thiện.

- *Các dự án dạy học trên website*

Căn cứ vào nội dung và yêu cầu cần đạt trong dạy học môn Tiếng Việt (lớp 4) của Chương trình GDPT 2018, kết hợp với đặc điểm tâm sinh lí và đặc điểm ngôn ngữ của học sinh, bốn dự án dạy học với website đã được thiết kế (xem Bảng 2).

Bảng 2. Các dự án dạy học môn Tiếng Việt trên website

STT	Tên dự án	Thời lượng	Tên hoạt động trong dự án
1	Covid – hãy tránh xa	2 tuần	Đọc “Em phòng tránh dịch” Trả lời câu hỏi: Các phần của văn bản thông tin Thiết kế Power Point việc làm chống dịch Covid Viết kịch bản thổi bay Covid Đóng kịch thổi bay Covid Vẽ tranh và viết lời kêu gọi đánh bại Covid Viết thư tiếp thêm sức mạnh cho đội ngũ y bác sĩ
2	Rác thải nhựa – chuyện không của riêng ai	4 tuần	Đọc “Rác thải nhựa” Thiết kế Power Point tác hại của rác thải nhựa Khảo sát về tình hình rác thải nhựa xung quanh Đọc “An toàn khi nhặt rác” và trả lời câu hỏi Viết bản kế hoạch và thực hiện nhặt rác Thống kê, phân loại rác mà em đã nhặt Thiết kế Poster báo cáo và đề xuất biện pháp Viết thư, vẽ tranh kêu gọi mọi người Tái chế sản phẩm thủ công từ “rác”
3	Em đọc sách	3 tuần	Đọc “Vườn hoa câu chuyện” bằng Story Jumper Điền phiếu đọc: Chi tiết chính của câu chuyện Trả lời câu hỏi tìm hiểu bài đọc Viết bài văn kể lại câu chuyện Kể lại câu chuyện theo lời kể của một nhân vật Viết lại kết thúc khác của câu chuyện Phân vai kể lại câu chuyện
4	Gieo mầm xanh	6 tuần	Đọc “Giống hoa dễ trồng” và chọn hoa yêu thích Đọc “Cách thức gieo trồng và chăm sóc cây” Vẽ sơ đồ tóm tắt cách thức trồng và chăm sóc cây Thực hành trồng cây/hoa Viết bài văn miêu tả cây/hoa

• *Nội dung thiết kế website*

Chúng tôi sử dụng Google Sites – công cụ miễn phí để thiết kế giao diện website hỗ trợ dạy học Tiếng Việt cho giáo viên và học sinh lớp 4. Giáo viên và học sinh có thể truy cập vào website theo liên kết: <https://sites.google.com/view/webthucnghiemtiengviet/>

- **Trang chủ**

Website được thiết kế có tên “Tiếng Việt và người bạn số”. Giao diện ban đầu khi truy cập website được thể hiện như Hình 1. Người dùng có thể truy cập vào website mà không cần đăng nhập.



Hình 1. Giao diện ban đầu khi truy cập vào website “Tiếng Việt và người bạn số”

- **Trang dự án**

Bên dưới giao diện trang chủ là hình ảnh minh họa cho các dự án kèm theo mô tả các nhiệm vụ nổi bật của mỗi dự án. Giao diện gồm bốn dự án được thể hiện như Hình 2. Khi thao tác bấm vào từng dự án, tính liên kết giữa các trang của website sẽ giúp di chuyển đến trang dự án lựa chọn.



Hình 2. Giao diện giới thiệu tổng quan các dự án

- **Thực hiện nhiệm vụ học tập**

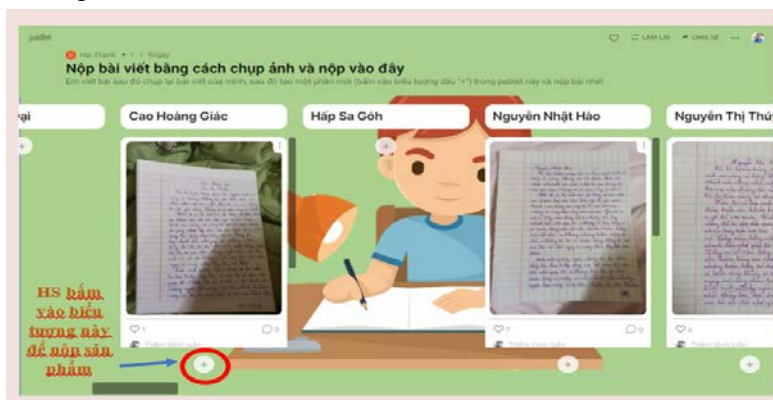
Với mỗi dự án, các nhiệm vụ học tập được lần lượt thiết kế ở những trang con khác nhau. Các nhiệm vụ dự án thường bắt đầu bằng hoạt động đọc văn bản (văn học, thông tin hoặc đa phương thức) giúp học sinh tìm hiểu nội dung bài đọc theo mô hình lớp học đảo ngược. Sau hoạt động đọc là các hoạt động khác liên quan đến kỹ năng viết, nói và nghe. Ngoài ra, dự án còn có những nhiệm vụ liên quan đến các năng lực của môn học khác như: thiết kế Power Point, thống kê và phân loại rác, thực hành trồng cây/ hoa.



Hình 3. Nội dung trên website thiết kế dưới dạng sách điện tử

- Nộp sản phẩm

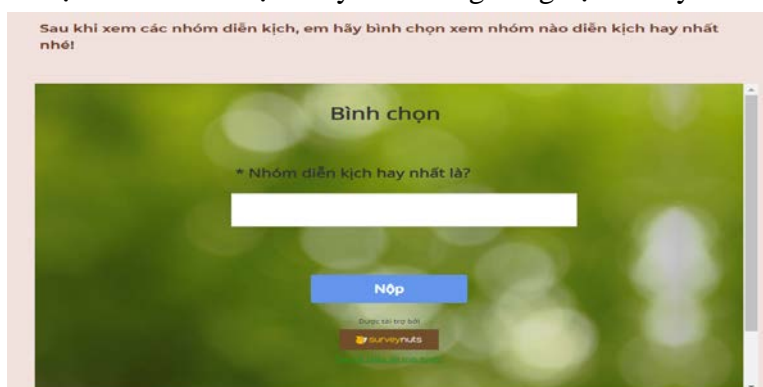
Chức năng nộp sản phẩm của website được thiết kế và lưu trữ trên Google Drive, Padlet hoặc các công cụ khác. Các công cụ này được liên kết đến website và thể hiện như một phần giao diện website. Hình 4 mô tả giao diện nộp bài với hướng dẫn cụ thể về cách thức nộp bài của công cụ Padlet.



Hình 4. Giao diện nộp bài của học sinh

- Đánh giá

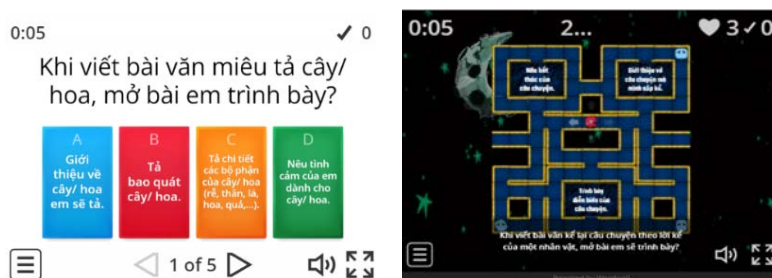
Đối với việc đánh giá, website tích hợp các công cụ đánh giá trực tuyến như Votes, Survey Nuts nhằm khuyến khích học sinh tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng sản phẩm học tập của bạn. Mỗi công cụ bình chọn, đánh giá đều được mô tả cách thức thực hiện. Dưới đây là giao diện bình chọn nhóm diễn kịch hay nhất bằng công cụ Survey Nuts (xem Hình 5).



Hình 5. Giao diện công cụ bình chọn của học sinh

- Góc trò chơi: Vui chơi vui học

Góc trò chơi được thiết kế trên website giúp học sinh củng cố nội dung kiến thức sau mỗi dự án. Hình 6 minh họa trò chơi “Hãy chọn câu đúng” ôn tập kiến thức về cấu trúc bài văn miêu tả cây/hoa và trò chơi “Mê cung tri thức” ôn tập kiến thức về cấu trúc bài văn kể chuyện theo lời kể của một nhân vật.



Hình 6. Trò chơi “Hãy chọn câu đúng” (bên trái) và “Mê cung tri thức” (bên phải)

- Trưng bày sản phẩm

Website thiết kế một trang dành cho việc trưng bày sản phẩm học tập của học sinh thông qua các nhiệm vụ trong dự án như: tranh vẽ, kịch bản, bài văn, bức thư... Sản phẩm được trưng bày là các sản phẩm có lượt bình chọn cao từ các học sinh khác trong lớp.



Hình 7. Giao diện của “Góc trưng bày sản phẩm của em”

- Chia sẻ và liên hệ

Góc chia sẻ là nơi dành cho giáo viên và học sinh chia sẻ cảm nhận của mình sau khi tham gia dạy và học website “Tiếng Việt và người bạn số”. Góc liên hệ là nơi cung cấp thông tin của nhóm thiết kế website để giáo viên và học sinh có thể liên lạc với nhằm giải đáp thắc mắc và hỗ trợ kịp thời những khó khăn trong quá trình học với website.

2.2.4. Kết quả thử nghiệm

Nhằm đánh giá tính khả thi và hiệu quả website đã thiết kế, nghiên cứu đã tiến hành dạy thử nghiệm cho học sinh lớp 4 tại hai trường Tiểu học ở Thành phố Hồ Chí Minh. Ở mỗi trường, nghiên cứu chọn một lớp để thử nghiệm với một dự án/lớp (xem Bảng 3).

Sau quá trình học, mỗi học sinh được phát phiếu khảo sát đánh giá về nội dung và hình thức của website, cũng như mức độ hứng thú khi tham gia dự án với website. Đồng thời, hiệu quả học tập của học sinh (đọc, viết, nói và nghe, kỹ năng khác) được đánh giá qua sản phẩm sau mỗi hoạt động và sản phẩm cuối dự án của học sinh hoặc nhóm học sinh.

Bảng 3. Danh sách các trường và dự án thử nghiệm

STT	Quận/ huyện	Trường	Lớp	Số học sinh	Dự án thử nghiệm
1	Quận 11	Lạc Long Quân	4/4	38	Covid – Hãy tránh xa
2	Huyện Củ Chi	Tân Phú Trung	4/10	35	Em đọc sách
Tổng số				73	

- *Đánh giá của học sinh về nội dung và hình thức của website*

Sau khi tiến thành thử nghiệm, nghiên cứu tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của học sinh về hình thức và nội dung của website. Kết quả thu được dựa trên đánh giá của học sinh về hình thức website được thể hiện tại Bảng 4.

Bảng 4. Kết quả khảo sát đánh giá của học sinh về hình thức của website

STT	Hình thức	Lớp 4/4			Lớp 4/10		
		Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng
1	Bố cục hợp lí, màu sắc hài hòa	3,8%	8,65%	87,55%	5%	1,14%	93,86%
2	Chữ dễ đọc, hình không gây rối mắt	10,3%	3%	86,7%	6%	10,3%	83,7%
3	Thao tác dễ dàng, nhanh chóng	10,6%	15,8%	73,6%	11,2%	13,15%	75,65%
4	Hình ảnh, video sinh động, phù hợp với nội dung	5,12%	10,72%	84,16%	8,13%	7%	84,87%
5	Thông tin được viết đúng chính tả	1%	17,26%	81,74%	2,6%	16,3%	81,1%

Bảng 4 cho thấy chủ yếu học sinh hài lòng về hình thức website với mức dao động từ 73,60% đến 93,86%. Trong đó, yếu tố *Bố cục hợp lí, màu sắc hài hòa* chiếm tỉ lệ hài lòng cao nhất (87,55%-93,86%), tiếp đến là yếu tố *Chữ dễ đọc, hình không gây rối mắt* (83,7% - 86,7%). Yếu tố *Hình ảnh, video sinh động, phù hợp với nội dung* cũng nhận được tỉ lệ đánh giá hài lòng cao khoảng 84% ở học sinh, góp phần tăng hứng thú khi tiếp cận bài học, khắc sâu kiến thức và rèn luyện kĩ năng thông qua trực quan. Yếu tố *Thông tin được viết đúng chính tả* đều nhận được đánh giá hài lòng hơn 80%, cho thấy website được thiết kế hoàn thiện về mặt sự phạm, đặc biệt là các ngữ liệu đọc đáng tin cậy để học tập. Yếu tố chiếm tỉ lệ hài lòng thấp nhất trong các yếu tố mặt hình thức là *Thao tác dễ dàng, nhanh chóng* (hơn 73%). Điều này có thể được giải thích bởi yếu tố khách quan đường truyền Internet gây cản trở các thao tác khi tham gia học tập với website của học sinh.

Ngoài mặt hình thức, nghiên cứu cũng tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của học sinh về nội dung website (xem Bảng 5).

Bảng 5. Kết quả khảo sát đánh giá của học sinh về nội dung của website

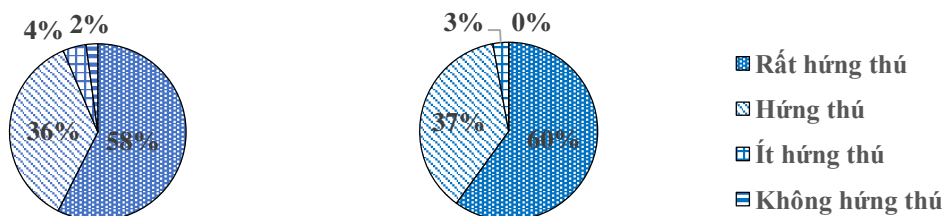
STT	Nội dung	Lớp 4/4			Lớp 4/10		
		Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng
1	Tên website thu hút	7%	17,3%	75,7%	5%	22%	73%
2	Chủ đề dự án thú vị	6,3%	11,8%	81,9%	9%	7,84%	83,16%
3	Nhiệm vụ trọng tâm gắn với môn Tiếng Việt	5%	15,7%	79,3%	6,7%	15,8%	77,5%
4	Câu hỏi, bài tập, bài đọc vừa sức	8,15%	18,6%	73,25%	12,5%	16,7%	70,8%
5	Hoạt động đa dạng, kết nối với nhau	1,45%	12,4%	86,15%	7,87%	8,3%	83,83%
6	Thông tin được cập nhật thường xuyên, chính xác	8,23%	23,62%	68,15%	2,5%	18,25%	79,25%

Bảng 5 thể hiện mức độ hài lòng cao của học sinh đối với nội dung website. Các yếu tố chiếm tỉ lệ hài lòng cao nhất là *Chủ đề dự án thú vị* (81,9%-83,16%) và *Hoạt động đa dạng, kết nối với nhau* (83,83%-86,15%). Kết quả này cho thấy nhiệm vụ trong dự án phong phú về các kĩ năng đọc, viết, nói-nghe, được kết nối theo trình tự từ đơn giản đến nâng cao dần, phù hợp với tư duy của học sinh. Tiếp đến là yếu tố *Nhiệm vụ trọng tâm gắn với môn Tiếng Việt* và *Câu hỏi, bài tập, bài đọc vừa sức* chiếm tỉ lệ hài lòng cao (0,8-79,3%), cho thấy các nhiệm vụ được xây dựng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và ngôn ngữ của học sinh, trọng tâm hướng đến đáp ứng mục tiêu của môn Tiếng Việt và tích hợp các môn học khác. *Tên website thu hút* cũng là yếu tố tạo sự thích thú, tò mò ở học sinh tiểu học với tỉ lệ hài lòng là trên 73%. Bên cạnh đó, *Thông tin được cập nhật thường xuyên, chính xác* được học sinh đánh giá hài lòng (68,15%-79,25%). Đánh giá này cho thấy ngữ liệu trên website đã được cập nhật theo thực tế giúp học sinh tiếp cận với nguồn thông tin mới và chính xác.

- *Hứng thú học tập của học sinh đối với website*

Ngoài đánh giá về hình thức và nội dung, nghiên cứu tiến hành khảo sát hứng thú học tập của học sinh khi tham gia dự án với website. Kết quả thu được như Biểu đồ sau:

Biểu đồ. Mức độ hứng thú của học sinh lớp 4/4 (bên trái) và lớp 4/10 (bên phải)



Biểu đồ trên cho thấy học sinh ở hai lớp thử nghiệm đánh giá bản thân “rất hứng thú” và “hứng thú” khi học tập với website chiếm tỉ lệ cao: 94% (lớp 4/4) và 97% (lớp 4/10).

Điều này có thể giải thích rằng các em được tiếp xúc với các dạng văn bản khác nhau, hình ảnh, video, trò chơi sinh động... Các hoạt động được kết hợp giữa các môn học với nhau tạo cho học sinh sự mới mẻ khiến các em phấn khởi tham gia. Ngược lại, tỉ lệ học sinh “ít hứng thú” (7%) và “không hứng thú” (2%) khá thấp. Học sinh cho rằng việc không được trang bị đầy đủ trang thiết bị tại nhà và kết nối Internet kém đã cản trở hiệu quả và mức độ hứng thú khi tham gia các dự án của các em.

- *Hiệu quả học tập của học sinh khi tham gia dự án với website*

Nghiên cứu tiến hành đo lường hiệu quả học tập của học sinh khi thực hiện dự án với website thông qua đánh giá sản phẩm của học tập. Kết quả thu được ở Bảng 6 như sau:

Bảng 6. Mức độ hiệu quả khi học tập với website

STT	Lớp	Năng lực	Tên hoạt động	Mức độ		
				Chưa đạt	Đạt	Tốt
1	4/4	Đọc	Đọc và trả lời câu hỏi	2%	65%	33%
		Viết	Viết kịch bản “Thối bay Covid”	0%	50%	50%
			Viết thư gửi đội ngũ y bác sĩ	3%	40%	57%
			Viết lời kêu gọi chống dịch Covid	0%	60,5%	39,5%
		Nói-Nghe	Đóng kịch “Thối bay Covid”	0%	75%	25%
Khác	Thiết kế Power Point	0%	75%	25%		
	Vẽ tranh	9,8%	50%	40,2%		
2	4/10	Đọc	Đọc và trả lời câu hỏi	7%	50%	43%
		Viết	Viết bài văn kể lại câu chuyện	2%	75%	23%
			Viết kết thúc khác cho câu chuyện	5%	40,5%	54,5%
		Nói-Nghe	Kể chuyện theo lời kể của nhân vật	18%	67%	15%
			Phân vai kể lại câu chuyện	0%	75%	25%
Khác	Thiết kế đạo cụ diễn kịch	0%	50%	50%		

Bảng 6 cho thấy năng lực ngôn ngữ cũng như các kỹ năng khác được đánh giá qua các hoạt động và sản phẩm của hoạt động của học sinh chiếm tỉ lệ cao ở mức đạt và mức tốt. Năng lực đọc ở mức đạt và tốt chiếm tỉ lệ cao (88%-93%) và mức chưa đạt chiếm tỉ lệ thấp nhất (2-7%). Với năng lực viết, mức độ đạt (40,5-75%) và mức độ tốt (23-57%) chiếm tỉ lệ cao. Thông qua các nhiệm vụ viết đa dạng trong dự án, năng lực viết của học sinh được rèn luyện và phát triển, mức chưa đạt ở năng lực này chiếm tỉ lệ thấp nhất (dưới 5%). Với năng lực nói và nghe, học sinh đa phần chiếm tỉ lệ cao ở mức đạt (67-75%) và mức tốt (15-25%). Các năng lực khác cũng chiếm tỉ lệ cao ở mức đạt và mức tốt (90%-100%). Nhìn chung, việc học tập với website giúp học sinh phát triển năng lực đọc, viết, nói-nghe cũng như kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu của chương trình, phục vụ trong học tập và cuộc sống.

3. Kết luận

Dạy học dự án là một phương pháp dạy học tích cực, hướng đến quan điểm “lấy học sinh làm trung tâm”, đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh theo định hướng của Chương trình GDPT 2018. Để phát huy hiệu quả tối đa của phương pháp dạy học dự án trong bối cảnh học tập trực tuyến hoàn toàn hoặc kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp, giáo viên cần kết hợp sử dụng website trong dạy học. Website tạo điều kiện để học sinh tham gia dự án mọi lúc, mọi nơi. Thiết kế website “Tiếng Việt và người bạn số” để phục vụ việc dạy và học môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 4 giúp giáo viên, học sinh và phụ huynh có thể truy cập vào website để dạy, học hoặc theo dõi quá trình học tập của học sinh mà không cần đăng nhập. Mỗi dự án hướng đến rèn luyện cho học sinh toàn diện các năng lực đọc, viết, nói và nghe trong môn Tiếng Việt cũng như một số kỹ năng của các môn học khác. Sau khi hoàn thành hai dự án học tập, học sinh đạt được kết quả trên 90% mức “đạt” và mức “tốt” ở các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe cũng như các kỹ năng liên môn khác. Kết quả nghiên cứu này cho thấy việc thiết kế website và các dự án học tập với website này hoàn toàn có thể áp dụng trong thực tế dạy học hiện nay.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- American Library Association. (2022). *Criteria for choosing great websites for kids*. Retrieved from <http://gws.ala.org/about/selection-criteria>
- Chanpet, P., Chomsuwan, K., & Murphy, E. (2018). Online Project-Based Learning and Formative Assessment. *Technology, Knowledge and Learning*, 25(1), 685-705.
- Krajcik, J. S., & Shin, N. (2014). Project-based learning. In *The Cambridge handbook of the learning sciences*. Cambridge University Press, 275-297.
- Mentzer, G. A., Cerniak, C. M., & Brooks, L. (2017). An Examination of Teacher Understanding of Project Based Science as a Result of Participating in an Extended Professional Development Program: Implications for Implementation. *School Science and Mathematics*, 2(1), 76-86.
- Ministry of Education and Training. (2018a). *Chương trình Giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể [Education Program – General Education Program]*. Hanoi: Vietnam Education Publishing House.
- Ministry of Education and Training. (2018b); (2006). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn [General education program in Literature]*. Hanoi: Vietnam Education Publishing House.
- Ministry of Education and Training. (2018c). *Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông [Guiding the implementation of the information technology application model in high schools]*. Hanoi: Vietnam Education Publishing House.

- Nguyen, T. T. H. (2018). *Thiet ke mot so du an day hoc mon Tieng Viet cho hoc sinh lop 4 [Designing the projects to teach Vietnamese language for Grade 4 students]*. Ho Chi Minh City: Library of Ho Chi Minh City University of Education.
- Prime Minister. (2020). *Chuong trinh Chuyen doi so quoc gia den nam 2025, dinh huong den nam 2030 [Vietnam Briefing discusses Vietnam's recently released National Digital Transformation Programme by 2025 with a vision towards 2030]*. Hanoi: Vietnamese Government.
- Shaban, A. (2018). Project-based learning: Implementation & challenges. *International Journal of Education, Learning and Development*, 6(3), 71-79.
- Swart. (2016). Distance learning engineering students languish under project-based learning, but thrive in case studies and practical workshops. *IEEE Transactions on Education*, 59(2), 98-104.
- Tran, T. H., Nguyen, D. D., Ho, V. L., & Ngo, D. Q. (2019). *Giao duc hoc dai cuong [General Education]*. Ho Chi Minh City: Ho Chi Minh City University of Education Publishing House.
- Vander, A. K., & Liebttag, E. (2018). *Introducing a Framework for High Quality Project Based Learning*. Retrieved from <https://www.gettingsmart.com/2018/03/07/introducing-a-framework-for-highquality-project-based-learning/>

DESIGNING A WEBSITE TO TEACH THE VIETNAMESE LANGUAGE SUBJECT TO 4 GRADERS USING A PROJECT-BASED TEACHING METHOD

*Bui Nguyen Bich Thy**, *Nguyen Cat Luong*, *Pham Thi Quynh Anh*,

Le Ngoc Yen Nhi, *Nguyen Thi Phuong Trang*

Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam

**Corresponding author: Bui Nguyen Bich Thy – Email: thybnb@hcmue.edu.vn*

Received: August 16, 2022; Revised: December 15, 2022; Accepted: January 15, 2023

ABSTRACT

The purpose of this article is to design a website that supports teaching the Vietnamese language subject to fourth-grade students. This research has designed a website interface called “Tieng Viet va nguoi ban so” consisting of four projects for teaching the Vietnamese language subject to fourth-grade students: (1) Covid – stay away; (2) Plastic waste – nobody's business; (3) I read books; (4) Sowing green seeds. Each project lasts from 2 to 6 weeks, includes reading, writing, speaking, and listening activities as well as activities of other subjects (planting trees, painting, designing Posters or Power Point, and so on). The experimental results at two primary schools in Ho Chi Minh City show the feasibility of this website with high evaluation for the form and content of the website. Students showed their interest in learning the subject and achieved the learning outcomes when participating in the two projects on this website.

Keywords: project-based teaching method; blended learning model; fourth graders; Vietnamese language subject; website